

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp
Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 199/2013/NĐ-CP ngày 26/11/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1812/QĐ-TĐC ngày 14/9/2012 của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng về việc cấp Giấy chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 đối với cơ quan hành chính nhà nước (Giấy chứng nhận số 0298/2012);

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Công bố Hệ thống quản lý chất lượng tại Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 theo quy định tại Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ đối với các lĩnh vực hoạt động trong Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Điều 3: Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Thủ trưởng các đơn vị khối Cơ quan Bộ và các đơn vị trực thuộc Bộ có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ KH&CN;
- Lưu VT, TCCB.



Văn Tám

Phụ lục
CÁC LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG CỦA BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN
NÔNG THÔN NHƯ HỢP TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN ISO 9001:2008
(Ban hành kèm theo Quyết định số 5358/QĐ-BNN-TCCB ngày 16/12/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

1. Các lĩnh vực thường xuyên thực hiện áp dụng ISO:

- Xây dựng chương trình công tác của Bộ;
- Tổng hợp báo cáo thực hiện chương trình công tác;
- Tiếp nhận, xử lý văn bản, thông tin đến;
- Kiểm tra, trình ký và ban hành văn bản;
- Quản lý và khai thác sử dụng hồ sơ, tài liệu lưu trữ;
- Tổ chức hội nghị của Bộ;
- Tổ chức cuộc họp, làm việc của Lãnh đạo Bộ;
- Cung cấp và Quản lý tài sản công;
- Thường trực, bảo vệ;
- Sửa chữa, thay thế thiết bị công nghệ thông tin;
- Quản lý sử dụng ô tô, điện thoại, fax;
- Thanh toán tiền mặt, chuyển khoản qua kho bạc, ngân hàng.
- Xây dựng kế hoạch ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Bộ;
- Thẩm định văn bản quy phạm pháp luật;
- Trả lời phiếu xin ý kiến thành viên Chính phủ;
- Góp ý dự thảo văn bản quy phạm pháp luật;
- Thống kê công bố thủ tục hành chính;
- Tiếp nhận, giải quyết hồ sơ về chế độ nâng ngạch;
- Tiếp nhận, giải quyết hồ sơ về chế độ hưu trí;
- Xây dựng, kiểm tra, đánh giá, nghiệm thu nhiệm vụ công nghệ sinh học;
- Lập kế hoạch khoa học, công nghệ và môi trường hàng năm;
- Lập, giao dự toán NSNN hàng năm cho các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Xét duyệt, thẩm định và thông báo quyết toán năm đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, các tổ chức được giao sử dụng kinh phí ngân sách do Bộ Nông nghiệp và PTNT quản lý;
- Soạn thảo, phát hành văn bản đối ngoại của Bộ;
- Tổng hợp, trình phê duyệt danh mục dự án điều tra cơ bản, thiết kế quy

hoạch mở mới hàng năm;

- Thẩm định, phê duyệt Đề cương - Dự toán các dự án điều tra cơ bản, thiết kế quy hoạch;

- Thẩm định, trình phê duyệt quy hoạch ngành nông nghiệp và PTNT;

- Xây dựng kế hoạch phát triển ngành hàng năm;

- Phân bổ kế hoạch ngân sách nhà nước hàng năm;

- Quyết định chủ trương đầu tư và giao nhiệm vụ chủ đầu tư;

- Cấp vật tư nông nghiệp dự trữ quốc gia;

- Quy trình đề nghị UBND tỉnh/thành phố giao cấp, cho thuê đất.

2. Các lĩnh vực liên quan đến khách hàng, người dân và doanh nghiệp:

- Xét Phong tặng Anh Hùng Lao động;

- Xét tặng Huân chương các loại, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Bộ trưởng;

- Xét tặng khen thưởng công hiến;

- Xét tặng Cờ thi đua của Chính phủ, Cờ thi đua của Bộ, tập thể lao động xuất sắc;

- Xét đề nghị khen thưởng đối ngoại;

- Xét tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp Bộ, Chiến sĩ thi đua toàn quốc;

- Xét khen thưởng đột xuất, theo đợt, theo chuyên đề;

- Xét tặng giải thưởng Bông lúa vàng Việt Nam;

- Công nhận Ban vận động thành lập Hội, Hiệp Hội, Tổ chức phi Chính phủ;

- Xác định tên đề tài/dự án khoa học công nghệ;

- Tuyển chọn đề tài/dự án khoa học công nghệ;

- Nghiệm thu đề tài/dự án khoa học công nghệ;

- Phê duyệt đầu tư sửa chữa lớn, xây dựng nhỏ từ nguồn vốn sự nghiệp khoa học;

- Xây dựng Tiêu chuẩn kỹ thuật Quốc gia ngành NN&PTNT;

- Xây dựng Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia ngành NN&PTNT;

- Công nhận tiến bộ kỹ thuật ngành NN&PTNT;

- Thẩm định, công nhận công trình chất lượng cao;

- Thẩm định, công nhận Phòng thử nghiệm;

- Phê duyệt danh mục các dự án Khuyến nông Trung ương;

- Kiểm tra, đánh giá dự án Khuyến nông Trung ương sau nghiệm thu;

- Công nhận, công nhận lại doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao;
- Quản lý các nhiệm vụ bảo vệ môi trường của Bộ;
- Thẩm định báo cáo đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường của Bộ;
- Xây dựng, kiểm tra, đánh giá, nghiệm thu nhiệm vụ tăng cường trang thiết bị khoa học, công nghệ;
- Lập, thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý;
- Lập, gửi, thẩm định quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước theo niên độ ngân sách năm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Xin phép Nhập - Xuất cảnh cho người nước ngoài;
- Xin gia hạn visa cho người nước ngoài;
- Thẩm định, phê duyệt các dự án, chương trình sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA);
- Thẩm định, phê duyệt các dự án, chương trình sử dụng nguồn viện trợ Phi chính phủ nước ngoài (NGO);
- Xin phép tổ chức Hội nghị, Hội thảo quốc tế;
- Xin phép xuất cảnh cho người Việt Nam;
- Phê duyệt chuyển đổi doanh nghiệp;
- Phê duyệt xác định giá trị doanh nghiệp;
- Phê duyệt chủ trương lập dự án đầu tư của doanh nghiệp.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CÔNG BỐ

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Công bố Hệ thống quản lý chất lượng tại Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 đối với các lĩnh vực hoạt động
(Theo Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 5358/QĐ-BNN-TCCB ngày 16/12/2014
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

Bản công bố này có hiệu lực kể từ ngày ban hành

Hà nội, ngày tháng 12 năm 2014

KT. BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG



Vũ Văn Tám